

Hà nội, ngày 30 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Phần thứ I: Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023**

Để thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, tính từ thời điểm sau Đại hội đồng cổ đông năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 11 phiên họp và xin báo cáo trước Đại hội những nội dung cơ bản sau:

**Nội dung phiên họp lần 01: 21/04/2023**

- Triển khai, phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo các lĩnh vực phụ trách để thực hiện NQ ĐHCĐ năm 2023
- Đánh giá kết quả quý I năm 2023
- Chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2022
- Về Công tác quy hoạch cán bộ tại Habaco:
  - + Thông báo về danh sách nhân sự quy hoạch chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của HĐQT như: Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng do Đảng ủy Công ty giới thiệu để HĐQT xem xét, quy hoạch và đào tạo...;
  - + Xem xét chủ trương kéo dài thời gian làm việc đối với CBCNV khi đến tuổi nghỉ hưu nếu hai bên có nguyện vọng và khả năng đáp ứng được yêu cầu;
  - + Xem xét thông qua việc bổ nhiệm KTT Công ty
- Tiền lương của Chủ tịch HĐQT.
- Các nội dung khác.

**Nội dung phiên họp lần 02: 05/6/2023**

- Thông qua kết quả SXKD tháng 4 và 4 tháng năm 2023.
- Kế hoạch SXKD 9 tháng cuối năm và điều chỉnh Kế hoạch năm 2023.
- Công tác nhân sự đối với HĐQT:
  - + Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Prasad.
  - + Bổ nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Edward.
- Thảo luận và thống nhất chủ trương kéo dài thời gian làm việc đối với CBCNV khi đến tuổi nghỉ hưu nếu hai bên có nguyện vọng và khả năng đáp ứng được yêu cầu.

**Nội dung phiên họp lần 03: 18/7/2023**

- Sơ kết kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm 2023.
- Kế hoạch sản lượng còn lại 6 tháng cuối năm theo kế hoạch đã điều chỉnh.
- Báo cáo quản trị bán niên (6 tháng đầu năm 2023).
- Đối với công tác kỹ thuật: Công nghệ pin không chì và các giải pháp kéo dài HBQ của Pin.

**Nội dung phiên họp lần 04: 15/8/2023**

- Thông qua kết quả SXKD tháng 7 năm 2023.
- Xem xét khả năng hoàn thành kế hoạch tháng 8 năm 2023.
- Các biện pháp hoàn thành nhiệm vụ 5 tháng cuối năm 2023.



- Vấn đề xem xét bổ sung các nội dung đầu tư phát sinh.
- Đề nghị phía GP có biện pháp nhanh và khẩn trương có đơn hàng xuất khẩu theo kế hoạch.

#### **Nội dung phiên họp lần 05: 29/9/2023**

- Thông qua báo cáo tài chính quý I và 6 tháng năm 2023.
- Thông qua báo cáo 6 tháng đầu năm của Ban kiểm soát.
- Thông qua các vấn đề đầu tư bổ sung.
- Công tác cán bộ: Thảo luận và kết luận việc bổ nhiệm có thời hạn Ông Nguyễn Thanh Hùng tiếp tục giữ chức vụ Giám đốc công ty từ ngày 01/10/2023 đến 30/09/2026.
- Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh tháng 8 năm 2023.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 9 năm 2023 và các biện pháp tăng sản lượng xuất khẩu.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2023 và chuẩn bị các điều kiện để xây dựng kế hoạch năm 2024.
- Thông qua tỷ lệ và thời điểm chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2023.

#### **Nội dung phiên họp lần 06: 31/10/2023.**

- Kết quả sản xuất kinh doanh tháng 9 và 9 tháng đầu năm 2023.
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4 năm 2023.
- Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2023.
- Kế hoạch SXKD năm 2024.
- Giải quyết các kiến nghị của BKS.
- Xem xét thù lao của Chủ tịch HĐQT tham gia hỗ trợ BGD và phòng ban chức năng quản trị Công ty.
- Công nghệ Pin không chì, cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa hiện tượng rò rỉ sau chu kỳ sử dụng sản phẩm.
- Liên quan đến khoản nợ của VNGP với GPBI: Đề nghị các thành viên đại diện phần vốn của Habaco tại VNGP xem xét điều kiện và khả năng tăng vốn điều lệ của VNGP.

#### **Nội dung phiên họp lần 07: 06/12/2023.**

- Thông qua kết quả SXKD tháng 10 và 10 tháng đầu năm 2023.
- Phân tích, đánh giá kết quả SXKD tháng 11 năm 2023.
- Đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch tháng 12 và năm 2023.
- Sử dụng chi phí bán hàng còn lại.
- Một số nội dung khác.

#### **Nội dung phiên họp lần 08: 02/02/2024.**

- Tổng hợp phân tích đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh tháng 11, tháng 12 và năm 2023.
- Thông qua Biên bản của Ban kiểm soát quý III năm 2024 và giải quyết các kiến nghị của ban kiểm soát.
- Điều chỉnh kế hoạch SXKD năm 2024.
- Thảo luận về lộ trình chuyển đổi pin không chì.
- Chuẩn bị hồ sơ bầu bổ sung UVHĐQT theo điều lệ Công ty.

#### **Nội dung phiên họp lần 09: 04/03/2024.**

- Thống nhất về ngày Chốt danh sách cổ đông phục vụ mục đích tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

#### **Nội dung phiên họp lần 10: 15/03/2024.**



- Xem xét điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Kế hoạch tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2024.
- Kế hoạch sản xuất pin không chì.
- Dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Phân tích, đánh giá kết quả tháng 1, 2 năm 2024.
- Dự kiến đầu tư năm 2024.
- Phân công các thành viên chuẩn bị các nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

#### **Nội dung phiên họp lần 11: 26/03/2024**

- Thông qua chương trình đại hội và phân công chuẩn bị cho Tổ chức đại hội Đồng cổ đông ngày 29 tháng 4 năm 2024.
- Xem xét thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023.
- Xem xét thông qua nội dung Báo cáo Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024.
- Xem xét thông qua nội dung Báo cáo Quyết toán tài chính năm 2023.
- Xem xét thông qua nội dung Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2023.
- Xem xét thông qua nội dung báo cáo của ban kiểm soát năm 2023.
- Xem xét thông qua nội dung tờ trình về đầu tư năm 2024.
- Xem xét thông qua nội dung tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2022 - 2027.
- Xem xét thông qua nội dung tờ trình về lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024.
- Xem xét thông qua nội dung tờ trình điều chỉnh mức thù lao của các thành viên HĐQT và BKS.

#### **Phần thứ II: Báo cáo về thu nhập của các UVHĐQT, BKS năm 2023:**

##### **1- Văn bản đã pháp quy liên quan đến chế độ đãi ngộ đối với các UV HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023:**

- Quy chế tiền lương năm 2023
- Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS theo QĐ số 146/HĐQT-PHN năm 2017

Theo đó:

- Tiền lương: Các thành HĐQT và BKS không hưởng lương chuyên trách mà chỉ hưởng lương theo cương vị, chức vụ trong điều hành và quản lý tại Công ty.

Mức lương tháng hiện hành:

<i>Chức danh</i>	<i>Lương cơ bản</i>	<i>Thưởng</i>	<i>Cơ công nghiệp</i>	<i>Tổng</i>
Giám đốc	20.264.353	25.026.476	520.000	45.810.828
Phó giám đốc	16.200.414	20.007.511	520.000	36.727.925
Kế toán trưởng	13.404.882	13.565.680	520.000	27.490.502
Trưởng phòng – Quản đốc	12.472.959	11.412.757	520.000	24.405.716

*Ghi chú: Mức lương trên áp dụng từ ngày 01/07/2023*

- Thù lao của các thành viên HĐQT và BKS:

Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đ/tháng  
 Ủy viên HĐQT: 3.000.000 đ/tháng

Trưởng ban Kiểm soát: 3.000.000 đ/tháng  
 Ủy viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đ/tháng  
 Thư ký Công ty 2.000.000 đ/tháng  
 Phiên dịch cho HĐQT: 1.500.000 đ/công làm việc ( từ tháng 10/2022)

- Ngoài ra đối với các UV HĐQT; Thành viên Ban Kiểm soát không trực tiếp điều hành và quản lý còn được hưởng thù lao: Chủ tịch HĐQT 2.000.000 đ/ ngày làm việc; các thành viên khác: 1.000.000đ/ngày làm việc và khi tham dự trực tiếp các phiên họp do HĐQT triệu tập.

**Tình hình thu nhập thực tế của các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2023:**

Họ và tên	Chức danh	Tiền lương + thưởng	Thù lao cố định/tháng	Thù lao theo công làm việc TT	Tổng cộng
Phạm Văn Nghĩa	Chủ tịch HĐQT		60.000.000	183.333.332	243.333.332
Nguyễn Thanh Hùng	UV HĐQT Giám đốc	556.839.555	36.000.000		592.839.555
Nguyễn Cao Sơn	UV HĐQT PGĐ	433.997.263	36.000.000		469.997.263
Võ Khánh Toàn	UV HĐQT PGĐ	452.033.302	36.000.000		488.033.302
Quek Guet Nghoh	UV HĐQT		36.000.000	10.000.000	46.000.000
Ông Lam Hin Lap Michael	UV HĐQT		36.000.000	9.000.000	45.000.000
Ông Lam Wai Man Edward	UV HĐQT bổ nhiệm mới từ tháng 6 năm 2023		21.000.000	5.000.000	26.000.000
Nguyễn Thị Thanh Hải	Trưởng Ban Kiểm soát		36.000.000	63.333.333	99.333.333
Huỳnh Tín Đình	UV Ban Kiểm soát, Phiên dịch HĐQT từ tháng 10 năm 2022		24.000.000	82.500.000	106.500.000
Nguyễn Thanh Đức	UV Ban Kiểm soát	297.521.281	24.000.000		321.521.281
Nguyễn Thanh Quang	Thư ký HĐQT.	301.585.424	24.000.000		325.585.424

**Phần thứ III: Kết quả giám sát đối với Giám đốc, BGD và các bộ phận trong Công ty**

- Các phiên họp của HĐQT đều tiến hành kiểm điểm đánh giá tình hình thực hiện điều lệ công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông cũng như các Nghị quyết, các quyết định của HĐQT đối với Ban giám đốc. Hội đồng Quản trị ghi nhận ban giám đốc đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ công ty, thực hiện đúng các nghị quyết của HĐQT và chấp hành đúng pháp luật hiện hành; Chủ động điều hành trong phạm vi quyền hạn để đảm bảo hiệu



quả cao nhất cho công ty, những vấn đề vượt quá thẩm quyền đều xin ý kiến HĐQT để HĐQT quyết định;

- HĐQT đã chỉ ra những hạn chế, rủi ro trong điều hành hoạt động SXKD và yêu cầu giám đốc và BGD phải có biện pháp nhằm hạn chế các rủi ro có thể phát sinh trong quá trình điều hành.

#### **Phần thứ IV: Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2024**

- Bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 trong hoạt động quản trị doanh nghiệp. Quyết tâm thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Chủ động bố trí nhân sự bám sát diễn biến giao dịch cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán nhằm phản ứng kịp thời và có hiệu quả nhất nhằm đảm bảo lợi ích cho Công ty và cổ đông.

- Tăng cường công tác giám sát đối với Giám đốc và BGD cũng như các cán bộ quản lý khác để có biện pháp giải quyết tích cực và kịp thời. Ban hành các nghị quyết, quy chế quản lý công ty phù hợp nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của Ban giám đốc, đồng thời đảm bảo an toàn vốn cho công ty cũng như có hiệu quả cao nhất.

- Triển khai một cách đồng bộ và quyết liệt những giải pháp nhằm khắc phục một cách hiệu quả và triệt để những tồn tại trong quản trị, điều hành, quản lý Công ty mà HĐQT qua kiểm điểm đã chỉ ra.

- HĐQT sẽ tổ chức các phiên họp định kỳ để thảo luận, nắm bắt tình hình SXKD của Công ty. Thông qua đó sẽ có chủ trương, ý kiến chỉ đạo kịp thời trong điều hành.

- Ngoài ra HĐQT sẽ tổ chức các phiên họp bất thường (nếu có) để giải quyết và xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT cũng như những vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền giải quyết.

- Kiện toàn một số phòng, phân xưởng, xây dựng quy hoạch và đào tạo cán bộ chủ chốt của công ty trên cơ sở cán bộ hiện có và có năng lực trình độ, có nguyện vọng làm việc và công hiến cho công ty kể cả cán bộ công nhân viên đã đến tuổi nghỉ hưu.

- Công tác điều hành và quản lý, công ty thường xuyên đánh giá định kỳ các nội dung cơ bản của hoạt động sản xuất kinh doanh, các biện pháp điều hành, tìm ra nguyên nhân các mục tiêu không đạt được, các vấn đề còn tồn tại, biện pháp giải quyết, xác định trách nhiệm của cá nhân đơn vị.

HĐQT xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên những công việc đã thực hiện năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.

Xin trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu HC, Thư ký CTy





Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2024

**BÁO CÁO TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2023**

**I/ Đặc điểm tình hình**

Tình hình SXKD năm 2023 Công ty có những thuận lợi và khó khăn cơ bản sau:

**1/ Thuận lợi**

Uy tín thương hiệu, chất lượng sản phẩm Pin Con Thỏ luôn được duy trì, nâng cao và chính sách bán hàng linh hoạt, hợp lý đã tạo ra thế cạnh tranh tốt cho sản phẩm trên thị trường thông qua hệ thống Đại lý tiêu thụ sản phẩm của Công ty rộng khắp cả nước. Đội ngũ Lãnh đạo và tập thể Người lao động của Công ty có trách nhiệm, có năng lực và kinh nghiệm, luôn đoàn kết và tâm huyết là cơ sở vững chắc tạo lên sự ổn định và phát triển Công ty.

Do đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng sản phẩm và tiến độ giao hàng cũng như giá cả hợp lý nên các khách hàng xuất khẩu tại chỗ và khách hàng Pin Kodak, khách hàng xuất khẩu thông qua GP vẫn tin tưởng và duy trì các đơn hàng với Công ty.

**2/ Khó khăn**

Tình hình kinh tế Thế giới nói chung và Việt nam nói riêng tăng trưởng chậm có ảnh hưởng trực tiếp đến việc làm, thu nhập và đời sống của Người dân dẫn đến nhu cầu tiêu dùng thấp gây ra nhiều khó khăn cho Công ty trong công tác tiêu thụ sản phẩm tại thị trường truyền thống cũng như xuất khẩu dẫn đến sản lượng tiêu thụ Pin Con Thỏ tiêu thụ tại các thị trường truyền thống giảm và xuất khẩu qua GP giảm nhiều so với năm 2022.

Cạnh tranh sản phẩm trên thị trường ngày càng gay gắt giữa các Nhà sản xuất Pin trong nước cũng như các Đơn vị thương mại nhập khẩu Pin làm ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD của Công ty.

- Với những đặc điểm nêu trên, Công ty đã chủ động bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT để xây dựng kế hoạch và triển khai có hiệu quả các biện pháp thực hiện nhiệm vụ, kết quả đạt được cơ bản như sau:

**II/ Kết quả các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2023**

**1/ Về sản lượng sản xuất và tiêu thụ:** Đạt 85% so với NQ ĐHĐCĐ.

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Tăng/ Giảm so với năm 2022		Tăng/ Giảm So với KH điều chỉnh (%)
			Số lượng	Tỷ lệ %	
I	SL sản xuất (đvt: Tr.viên)	338,103	- 25,780	- 7,08	0,28
II	SL tiêu thụ (đvt: Tr.viên)	327,916	- 35,554	- 9,78	- 2,74
III	Kẽm đồng xu VNGP (tân)	348,093	- 106,215	- 23,37	
IV	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	432,058	- 42,337	- 8,92	
V	LN trước thuế (tỷ đồng)	63,943	17,785	38,53	
VI	Nộp NSNN (tỷ đồng)	32,467	7,961	32.49	

**1.3/ Đánh giá về tiêu thụ**

**a/ Đối với thị trường truyền thống**

- Thị trường Nội địa:





Pin R20 tiếp tục đà suy giảm theo xu thế, năm 2023 giảm 5,4 % so với năm 2022. Tốc độ suy giảm chậm lại so với năm 2022 (14%) do Công ty củng cố và giữ vững được thị phần tại thị trường Lào và Campuchia.

Pin R6 suy giảm 6,5 %, Pin R03 suy giảm 1,7% so với năm 2022 do tác động của một số nguyên nhân:

+ Từ 1/1/2023 Thuế VAT trở lại mức 10% so với 8% áp dụng năm 2022 nên các Đại lý bán buôn tăng cường tích trữ hàng hóa vào tháng 12 năm 2022 gây ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ đầu năm 2023.

+ Tình hình suy thoái kinh tế sau Đại dịch Covid 19 diễn ra trên diện rộng tác động tiêu cực vào sức mua của thị trường.

+ Hoạt động dịch vụ giải trí Karaoke bị hạn chế do không đáp ứng được các yêu cầu về PCCN cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ đặc biệt là Pin R6.

+ Chưa nâng được tỷ lệ tiêu thụ Pin R03 tại các thị trường mà ở đó tỷ lệ tiêu thụ Pin R03/Tổng số Pin tiêu thụ rất thấp hoặc chưa tiêu thụ được,

- Thị trường Lào và Campuchia:

Kể từ khi việc xuất nhập cảnh giữa các nước trở lại bình thường, Công ty đã cử được các đoàn công tác sang hai nước, đặc biệt là sang Lào để làm thị trường hỗ trợ bán hàng, kiểm soát đánh giá thị trường tại Lào và Campuchia, từ đó từng bước phục hồi và củng cố thị trường đối với Pin R20, còn Pin R6 và Pin R03 vẫn chưa có biện pháp để tiêu thụ được do thói quen tiêu dùng của khách hàng.

Về hoạt động của Chi nhánh Công ty tại Tp HCM: Từ 1/7/2023 Chi nhánh thực hiện quy chế tự chủ thu chi bao gồm chi phí tiền lương, chi phí bán hàng và chi phí quản lý thường xuyên khác theo Quyết định của Công ty. Trong năm 2023 Chi nhánh đạt doanh thu 11 tỷ đồng, đóng góp hơn 200 triệu đồng lợi nhuận trước thuế vào hiệu quả chung của Công ty.

**b/ Đối với khách hàng Kodak**

Trong bối cảnh nền kinh tế Thế giới tăng trưởng chậm và Công ty có lợi thế khi được Khách hàng đánh giá cao về đảm bảo chất lượng sản phẩm, tiến độ giao hàng, đồng thời trong năm Công ty đã linh hoạt điều chỉnh chính sách giá bán nhằm đảm bảo khả năng cạnh tranh của sản phẩm qua đó duy trì được sản lượng tương đương năm 2022 đối với nhãn hàng Kodak xuất khẩu vào thị trường Mỹ và tạo đà cho năm 2024.

**c/ Đối với xuất khẩu**

- **Xuất khẩu tại chỗ:**

Sản lượng tăng được 36,85% so với năm 2023, trong đó Pin R6 tăng 59,88% so với cùng kỳ 2022 do khách hàng là Công ty Handan - Hàn Quốc phục hồi sản xuất sau dịch Covid. Pin R03 giảm 9,77% so với cùng kỳ 2022. Công ty chưa khai thác thêm được khách hàng công nghiệp tại các khu chế xuất do nhiều nguyên nhân khác nhau trong đó nguyên nhân chủ quan do chưa tìm được cách tiếp cận khách hàng đóng vai trò không nhỏ.

- **Xuất khẩu qua GP:**

Sản lượng xuất khẩu không đạt mục tiêu đề ra, giảm 33,88% so với năm 2022. Mặc dù Pin R6 có phục hồi sản lượng tăng 303% so với năm 2022 nhưng với tỉ trọng thấp hơn nhiều so với Pin R03 nên không đủ bù đắp cho sự suy giảm của Pin R03. Pin R03 giảm 44% do từ tháng 7/2023 trở đi khách hàng Energizer đã dừng nhập khẩu Pin của Công ty sản xuất để họ chuyển sang tự sản xuất và phía GP vẫn chưa tìm được khách hàng khác để thay thế.

Từ 2023 Công ty đã đủ điều kiện để xuất khẩu vào Ấn độ tuy nhiên sản lượng chỉ đạt 14,5% so với kế hoạch chưa đạt được như kỳ vọng do phía đối tác GP chưa củng cố được thị trường tiêu thụ tại thị trường này.

Các dự án xuất khẩu khác vẫn chưa hoàn thành.

**e/ Đối với Pin thương hiệu GP nhập khẩu tiêu thụ tại thị trường Việt Nam**



Công ty đã hợp tác chặt chẽ với đối tác trong việc xây dựng đội ngũ nhân sự bán hàng, từng bước mở rộng thị trường thông qua việc mở mới các nhà phân phối cho kênh bán hàng siêu thị, nhà sách... Đối tác GP cung cấp nguồn lực tài chính đảm bảo xây dựng được bước giá và chính sách chiết khấu phù hợp với diễn biến thị trường đảm bảo khả năng cạnh tranh của sản phẩm cũng như quảng bá được thương hiệu hình ảnh sản phẩm đến thị trường. Doanh thu tiêu thụ Pin GP Nhập khẩu tăng 26% so với năm 2022 là tín hiệu khá tích cực tuy nhiên đóng góp không nhiều vào tổng doanh thu cũng như hiệu quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty.

### **III/ Đánh giá kết quả các biện pháp đã thực hiện trong năm**

Về cơ bản các biện pháp đã được thực hiện theo đúng như báo cáo trình ĐHCĐ năm 2023, tóm tắt thực hiện một số biện pháp như sau:

#### **1/ Công tác tổ chức sản xuất và lao động, việc làm – thu nhập của NLD**

Công tác tổ chức sản xuất năm 2023 đạt yêu cầu, đáp ứng kịp thời đầy đủ số lượng và chất lượng sản phẩm cho tiêu thụ nội địa và xuất khẩu tại mọi thời điểm trên cơ sở tổ chức sản xuất hợp lý, phù hợp với kế hoạch bảo dưỡng sửa chữa MMTB, cân đối đảm đủ việc làm, thu nhập hài hòa giữa các PXSX khi cơ cấu tiêu thụ sản phẩm thay đổi.

Tình hình lao động và việc làm trong năm cơ bản là đủ, lao động sử dụng bình quân trong năm 274 người, thu nhập bình quân của Người lao động đạt 12,6 triệu đồng/người/tháng, so với năm 2022 tăng 6,8%.

Các quyền lợi, chế độ, chính sách đãi ngộ đối với người lao động, điều kiện làm việc được đảm bảo theo đúng quy định của Pháp luật và của Công ty. Nhờ vậy người lao động trong Công ty có tâm lý yên tâm làm việc, tâm huyết và gắn bó với Công ty.

#### **2/ Công tác quản lý chất lượng, môi trường, An toàn lao động, PCCN**

Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 và ISO 14001 nên chất lượng sản phẩm đảm bảo đúng tiêu chuẩn, tỷ lệ phế phẩm, trọng lượng tinh ống kẽm đạt mục tiêu và sử dụng định mức vật tư cơ bản là đúng quy định tại các đơn vị sản xuất và đảm bảo an toàn trong công tác bảo vệ môi trường.

Thường xuyên soát xét, bổ sung trang thiết bị để cải thiện điều kiện, môi trường làm việc và đảm bảo an toàn cho Người lao động.

Trong năm đảm bảo an toàn tuyệt đối mọi mặt, đã không để xảy ra các sự cố về TNLĐ, không để xảy ra sự cố cháy nổ...

#### **3/ Công tác kỹ thuật**

##### **3.1/ Đối với dự án công nghệ Pin không chì:**

Thực tế trong năm Công ty đã hoàn thành giai đoạn nghiên cứu thiết kế công nghệ, kết quả kiểm tra tại Công ty cũng như tại Trung tâm chất lượng STC của Tập đoàn GP tại Singapor đối với các mẫu Pin không chì R6, R03 xuất khẩu tương ứng với tiêu chuẩn GP15C và GP24C do Công ty sản xuất đều đạt tiêu chuẩn yêu cầu. Đối với Pin R6S cho thị trường Ấn độ đang trong quá trình kiểm tra nghiệm thu.

Đối với Pin không chì Nội địa các loại đã được Công ty đánh giá nghiệm thu đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn tương ứng. Trên cơ sở kết quả đạt được, trong năm đã triển khai SX thử nghiệm một số lô sản phẩm với quy mô khá lớn và đã được đưa ra kiểm chứng trên thị trường nội địa, cho đến nay không nhận được các phản hồi tiêu cực về chất lượng từ thị trường và người tiêu dùng.

**3.2/ Nghiên cứu cải tiến để giảm giá thành nhằm phát triển sản phẩm Pin Nhãn nhôm R6, R03 ở quy mô lớn:** Công ty đã nghiên cứu thiết kế chế tạo máy lắp đáy giả R6 kết nối máy dán nhãn nhôm dán trực tiếp vào pin đơn, qua đó giảm được chi phí của màng co PVC và nâng cao chất lượng chống rò rỉ Pin.

**3.3/ Tìm các biện pháp kỹ thuật để nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm ở chỉ tiêu phóng điện và đặc biệt là an toàn rò rỉ điện dịch cuối chu kỳ sử dụng cho các loại Pin của Công ty:** Công ty đã nghiên cứu được các giải pháp để đáp ứng yêu cầu cao nhất về chống rò rỉ Pin sau sử dụng.

**4/ Công tác đầu tư:** Các hạng mục đầu tư đã được đại hội đồng cổ đông thông qua như: Máy dập ống kẽm R6 – 100c/p và dây chuyền thành phẩm R6-650 cái/phút. Các thiết bị sau đầu tư đã góp phần tăng năng lực sản xuất và phát huy hiệu quả tốt.



## 5/ Tình hình tài chính

Tình hình tài chính Công ty đảm bảo lành mạnh, dòng tiền hoàn toàn được kiểm soát, không phát sinh các khoản nợ quá hạn. Khai thác tốt nguồn vốn dự phòng qua đó tạo thêm nguồn thu nhập tài chính 2,3 tỷ đồng từ lãi tiền gửi ngắn hạn ngân hàng.

**Bảng tóm tắt các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2023 và giải trình dưới đây (đvt: Triệu đồng)**

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2		5
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)</b>	<b>100</b>	<b>143,834</b>	<b>114,827</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>9,481</b>	<b>14,977</b>
1. Tiền	111	9,481	14,977
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>31,000</b>	<b>10,027</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	31,000	10,027
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>15,049</b>	<b>25,469</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	12,489	18,136
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	118	5,844
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	2,778	1,825
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	- 337	- 337
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>86,573</b>	<b>63,649</b>
1. Hàng tồn kho	141	86,813	63,889
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149	- 240	- 240
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>1,731</b>	<b>705</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	391	307
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	862	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	478	398
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)</b>	<b>200</b>	<b>29,544</b>	<b>32,244</b>
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>10,593</b>	<b>11,704</b>
1. TSCĐ hữu hình	221	10,388	11,704
2. TSCĐ vô hình	227	205	-
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	<b>17,400</b>	<b>19,175</b>
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	27,000	27,000
2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	- 9,600	- 7,825
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	<b>1,552</b>	<b>1,346</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	1,552	1,346
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>	<b>173,379</b>	<b>147,071</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b>26,662</b>	<b>21,665</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>26,662</b>	<b>21,665</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	8,445	4,143
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	390	221
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5,992	4,078
4. Phải trả người lao động	314	6,439	6,577
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	3,132	3,219
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	1,843	3,191
7. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322	420	236
8. Phải trả nội bộ ngắn hạn			
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420)</b>	<b>400</b>	<b>146,717</b>	<b>125,406</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>146,717</b>	<b>125,406</b>
1. Vốn góp chủ sở hữu	411	72,539	72,539
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	1,016	1,016
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	36,633	26,548
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	36,529	25,302
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>	<b>173,379</b>	<b>147,071</b>



**5.1/ Giải trình biến động tài sản:** Tổng giá trị tài sản tăng 26,4 tỷ đồng do các nguyên nhân

**Tài sản ngắn hạn:** Tổng TS cuối kỳ tăng 29 tỷ đồng so với số đầu kỳ do các nguyên nhân:

a/ Các khoản đầu tư ngắn hạn tăng 21 tỷ đồng do Công ty tăng cường gửi ngắn hạn nguồn dư từ lợi nhuận chưa phân phối phát sinh năm 2023.

b/ Các khoản phải thu giảm 15 tỷ đồng do Công ty linh hoạt sử dụng công cụ chiết khấu thanh toán dẫn đến giảm gần 6 tỷ đồng dư nợ Đại lý. Ngoài ra diễn biến thực hiện các hợp đồng mua kềm thời, hợp đồng mua máy móc thiết bị và một số nguyên vật liệu khác có điều khoản đặt cọc, trả trước vào thời điểm cuối năm 2023 cũng thay đổi so với cuối năm 2022 dẫn đến giảm số dư tra trước cho người bán gần 6 tỷ đồng. Các khoản phải thu khác tăng 900 triệu đồng chủ yếu do tháng 12 thuế GTGT chưa được khấu trừ hơn 800 triệu đồng.

c/ Hàng tồn kho tăng 23 tỷ đồng do các yếu tố cơ bản sau:

+ Công ty có chủ trương tăng dự trữ một số vật tư chiến lược đặc biệt là kềm thời dẫn đến giá trị vật tư tồn kho thời điểm cuối năm tăng 21 tỷ đồng so với cuối năm 2022.

+ Giá trị thành phẩm tồn kho cuối kỳ tăng so với cuối năm 2022 do đầu năm 2023 thuế GTGT tăng từ 8% lên 10% dẫn đến việc hệ thống Đại lý tăng cường nhập hàng tích trữ làm giảm tồn kho của Công ty. Chênh lệch giá trị tồn kho thành phẩm thời điểm cuối năm 2023 với 2022 là 7,7 tỷ đồng.

+ Hàng hóa (Pin GP NK) và Bán thành phẩm dở dang giảm so với tồn đầu năm gần 6 tỷ đồng.

**Tài sản dài hạn:** giảm khoảng 3 tỷ đồng do các nguyên nhân:

a/ Chênh lệch giá trị khấu hao và đầu tư mới làm giảm giá trị còn lại của TSCĐ hơn 1,3 tỷ đồng

b/ Trích dự phòng khoản lỗ của Công ty liên doanh làm giảm giá trị đầu tư dài hạn: 1,8 tỷ đồng

**5.2/ Giải trình biến động nguồn vốn:** Tổng giá trị nguồn hình thành tài sản tăng 26,4 tỷ đồng do các nguyên nhân:

**Nợ phải trả tăng:** 5 tỷ đồng

a/ Phải trả người bán tăng 4,3 tỷ đồng do diễn biến thực hiện các hợp đồng mua NVL hàng hóa chưa đến hạn thanh toán.

b/ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước tăng gần 2 tỷ đồng chủ yếu do khoản thuế TNDN tăng do tăng LN 2023 chưa đến hạn phải nộp.

c/ Các khoản phải trả ngắn hạn khác giảm 1,3 tỷ đồng chủ yếu giảm do giảm tiền nhận đặt cọc gia công kềm đồng xu theo tiến độ hợp đồng

**Nguồn vốn chủ sở hữu:** tăng 21,3 tỷ đồng

a/ Quỹ đầu tư phát triển tăng 10,1 tỷ do thực hiện NQ Đại hội cổ đông 2023

b/ Lợi nhuận chưa phân phối tăng 10,2 tỷ do LN thực hiện năm 2024 tăng.

**5.3/ Một số chỉ tiêu tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<b>1/ Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	5,30	5,39	Lần
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh	2,36	2,15	Lần
TS ngắn hạn – Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
<b>2/ Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/ Tổng tài sản	14,73	15,38	%
+ Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	17,27	18,17	%
<b>3/ Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	5,06	4,30	Lần
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	3,13	2,44	Lần
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	7,96	12,04	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	29,29	34,79	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	24,97	29,44	%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	10,01	15,01	%

100

NG'

PH

HÀ

RI -



#### IV/ Đánh giá chung năm 2023

Trong năm, năm bắt được xu thế suy giảm kinh tế sau dịch Covid 19 và một số yếu tố bất lợi khác dẫn đến nhu cầu tiêu thụ nội địa giảm, HĐQT đã xem xét điều chỉnh kế hoạch SXKD, xác định mục tiêu mới phù hợp với tình hình thực tế.

HĐQT, Ban Giám đốc thường xuyên theo dõi nắm bắt diễn biến kết quả SXKD thực hiện hàng tháng, hàng quý... từ đó đưa ra những chỉ đạo, biện pháp, quyết định kịp thời để tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong mọi lĩnh vực hoạt động SXKD theo đúng các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với diễn biến của tình hình thực tế. Duy trì và phát triển được thị trường, đảm bảo an toàn về vốn, lợi ích của các cổ đông.

Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 mặc dù sụt giảm về sản lượng và doanh thu tuy nhiên Công ty đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, trong đó nổi bật là lợi nhuận có tăng trưởng tốt, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

#### Phần thứ 2

#### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Dự báo năm 2024, tình hình Thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp. Xung đột địa chính trị tiếp tục gia tăng; cuộc chiến Nga - Ucraina và dải Gaza, Biển đỏ... vẫn còn tiếp diễn, tiếp tục ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh và thương mại toàn cầu.

Trong nước, những tháng đầu năm với các chính sách hỗ trợ đã và đang thực hiện như tiếp tục miễn giảm thuế VAT trong 6 tháng đầu năm, giảm lãi suất, kích cầu tiêu dùng của Chính phủ cho thấy Kinh tế Việt Nam đang trong xu hướng phục hồi khi tiêu dùng tăng, du lịch có nhiều khởi sắc và giá vật tư cho sản xuất tương đối ổn định là một lợi thế cho Công ty.

Dự báo các đơn hàng Pin xuất khẩu qua GP với sản lượng chưa phục hồi nhiều so với trước đây và cạnh tranh giữa các nhà sản xuất Pin trong nước và các thương hiệu Pin ngoại nhập sẽ diễn ra gay gắt hơn sẽ có nhiều tác động ảnh hưởng không tốt đến hoạt động SXKD của Công ty.

Nhận thức rõ được thuận lợi và khó khăn, thách thức, Công ty đã xác định mục tiêu và các giải pháp cơ bản nhằm hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2024, đó là:

#### I/ Các chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Tăng/ Giảm So với năm 2023	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)
I	Sản lượng (đvt: Tr.viên)	386,432	58,516	17,8
II	Kẽm đồng xu VNGP (tấn)	240	- 108,093	- 31,1
III	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	483,580	51,522	11,9
IV	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	69,5	5,6	8,8
EV	Cổ tức dự kiến (%)	50	0	0
VI	Nộp NSNN	Theo quy định hiện hành của Nhà nước		

#### II/ Các chi phí cơ bản

1/ Nguyên vật liệu chính và phụ có định mức được xác định trên cơ sở:

- Định mức không thay đổi so với thực hiện của năm 2023 ngoại trừ việc tăng định mức kẽm Pin R20 để tăng hạn bảo quản.
- Giá các loại vật tư chính chiếm tỷ trọng lớn như: Kẽm thời ước 3000 usd/t, Mangan điện giải ước 15.900 CNY/tấn... Muội Axetylen... theo giá thị trường tại các thời điểm mua hàng. Giá các vật tư còn lại khác: Về cơ bản ổn định so với năm 2023.
- Dự kiến tỷ giá: Tỷ giá VND/ USD: 25.000 đồng; Tỷ giá VND/ CNY: 3.450 đồng.

2/ Vật liệu phụ không có định mức: Xác định trên cơ sở chi phí thực tế năm 2023 và bổ sung tăng 12% so với năm 2023 do tăng sản lượng.

3/ Nhiên liệu: Xác định trên cơ sở khung sản lượng và không thay đổi định mức so với năm 2023.

4/ Điện: Xác định trên cơ sở khung sản lượng và không thay đổi định mức tiêu thụ điện so với năm 2023 và có tính đến tăng giá 3% do dự kiến từ 1/7/2024 giá điện tăng 6%.



- 5/ Khấu hao cơ bản: Trên cơ sở giá trị còn lại của TSCĐ và có đầu tư mới.
- 6/ Chi phí sửa chữa lớn: Xác định trên cơ sở chi phí thực tế năm 2023 có bổ sung tăng 14% để thực hiện SCL phù hợp với khung sản lượng và thực hiện các hạng mục như SCL theo kế hoạch.
- 7/ Lao động: Dự kiến sử dụng lao động hiện có, khi cần thiết sẽ cân nhắc tuyển bổ sung.
- 8/ Tiền lương: Xác định trên cơ sở điều chỉnh tăng bình quân 8,6% đơn giá tổng so với năm 2023 nhằm mục tiêu phù hợp với tiến trình cải cách chính sách tiền lương trong năm 2024 của Nhà nước và mặt bằng thu nhập xã hội trên địa bàn.
- 9/ Bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn: Xác định trên cơ sở điều chỉnh tăng 3% so với năm 2023 do từ tháng 7/2024 Nhà nước có chủ trương điều chỉnh các chính sách tiền lương.
- 10/ Chi phí bán hàng: Xác định trên cơ sở 9% doanh thu.
- 11/ Chi phí bằng khác tiền: Xác định trên cơ sở chi phí thực tế năm 2023 sau khi loại trừ các chi phí không hợp lý và bổ sung các chi phí hợp lý khác.

### **III/ Các nhóm biện pháp thực hiện:**

#### **1/ Về Công tác quản lý, tổ chức sản xuất và lao động, việc làm, thu nhập của NLĐ**

Trên cơ sở sản lượng mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty xây dựng KHSX chi tiết hàng tháng, quý, năm và linh hoạt điều chỉnh kế hoạch sản xuất phù hợp với tình hình thực tế của tiêu thụ nội địa, các đơn hàng xuất khẩu, các đơn hàng kèm đồng xu của VNGP.

Kiểm soát vật tư, NVL và công tác chuẩn bị, chế tạo phụ tùng, khuôn mẫu, máy móc thiết bị nhằm đáp ứng kế hoạch sản xuất, kế hoạch bảo dưỡng MMTB, sẵn sàng tất cả các điều kiện cho sản xuất đảm bảo số lượng, chất lượng sản phẩm và tiến độ.

Cân đối sử dụng và bố trí Lao động hợp lý để đảm bảo việc làm, thu nhập và thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

#### **2/ Công tác quản lý chất lượng, môi trường, đào tạo, an toàn lao động, PCCN**

Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 14001 phải được duy trì và thường xuyên được kiểm toán đánh giá nội bộ, qua kiểm toán nội bộ phải chỉ ra các điểm không phù hợp để có hành động khắc phục phòng ngừa đúng. Đảm bảo chất lượng Sản phẩm theo đúng tiêu chuẩn đã công bố và tiêu chuẩn đã thống nhất với các khách hàng xuất khẩu.

Tăng cường công tác đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng kịp thời yêu cầu ổn định và phát triển của Công ty.

Thường xuyên kiểm tra và có biện pháp phòng ngừa đúng nhằm duy trì đảm bảo công tác bảo vệ môi trường, an toàn lao động và PCCN.

#### **3/ Công tác kỹ thuật**

Dự án Công nghệ Pin không chì: Phấn đấu hoàn thành việc chuyển đổi sản xuất Pin không chì trong năm 2024.

#### **4/ Về tiêu thụ Pin đối với thị trường truyền thống**

Trên cơ sở chi phí bán hàng đã được phê duyệt, thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý theo hướng tập trung cho các sản phẩm và thị trường trọng điểm đảm bảo khả năng cạnh tranh của sản phẩm giữ được thị trường, tăng thị phần, đồng thời tăng cường công tác bán lẻ bám sát thị trường hỗ trợ đại lý nhằm thúc đẩy tốc độ tăng trưởng...

Linh hoạt trong xây dựng và vận dụng chính sách bán hàng nhằm tăng quyền lợi cho đại lý và các nhà phân phối sau của đại lý, có biện pháp hạn chế cạnh tranh nội bộ, bán lấn vùng trên cơ sở đảm bảo đúng chính sách quy định về các chi phí bán hàng. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về tiền hàng và không để phát sinh nợ xấu.

Tiếp tục chủ động tìm kiếm phát triển thêm các khách hàng Công nghiệp trong nước.

Tiếp tục thúc đẩy công tác bán hàng trực tiếp vào Lào, CPC nhằm tăng sản lượng tiêu thụ. Tìm kiếm đối tác đủ tiềm lực, đáng tin cậy xây dựng thành nhà nhập khẩu – phân phối trực tiếp, từng bước điều chỉnh phương thức tiếp cận thị trường phù hợp với tình hình mới.

Phối hợp với đội bán hàng của GP, cùng với các giải pháp phù hợp trong điều kiện có thể của Công ty nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm pin GP nhập khẩu tại thị trường trong nước.

52  
Y  
N  
NỘ  
P



## 5/ Về thị trường xuất khẩu

Đối với tất cả các đơn hàng xuất khẩu, bao gồm cả xuất khẩu qua GP, xuất khẩu tại chỗ và Pin Kodak: Phải đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng về số lượng, chất lượng và tiến độ giao hàng, tuyệt đối không để xảy ra sự cố chất lượng.

Đối với các dự án xuất khẩu mới:

- + Phải đáp ứng tối đa các yêu cầu của khách hàng trong điều kiện có thể của Công ty.
- + Cung cấp báo giá kịp thời với giá cạnh tranh nhất có thể, tìm biện pháp đáp ứng nhu cầu về mẫu mã, quy cách đóng gói theo yêu cầu của khách hàng, hoàn thiện quy trình sản xuất và kiểm soát quá trình sản xuất khi thực hiện đơn hàng để đảm bảo chất lượng, số lượng và đúng tiến độ theo yêu cầu của khách hàng... nhằm tận dụng mọi cơ hội xuất khẩu đến với Công ty.

## 6/ Về mua bán vật tư

Tuân thủ phương thức mua bán vật tư như hiện tại thông qua Hội đồng mua bán để xem xét đánh giá kỹ mọi mặt trước khi phê duyệt nhà cung ứng và phê duyệt giá mua, số lượng mua trên cơ sở cân đối hợp lý theo KHSX và hàng tồn kho.

Nâng cao chất lượng dự báo giá cả vật tư thông qua các nguồn khác nhau để có được quyết định phù hợp trong quyết định mua và dự trữ vật tư góp phần nâng cao hiệu quả SXKD.

## 7/ Về sử dụng vốn

Duy trì thực hiện hạn mức dư nợ của các khách hàng đại lý, nhà phân phối theo quy định trên nguyên tắc đảm bảo an toàn vốn.

Bám sát tiến độ giao hàng và thời hạn thanh toán để đơn đốc thanh toán cả nội địa và xuất khẩu. Sử dụng hiệu quả chính sách chiết khấu thanh toán để đảm bảo cân đối dòng tiền.

Cân đối dòng tiền hàng tháng để chủ động trong việc sử dụng tiền và Cân đối vốn cho kế hoạch đầu tư trong năm cũng như cho tương lai.

Sử dụng vốn hợp lý, dùng nguồn doanh thu xuất khẩu thanh toán tiền hàng nhập khẩu. Sử dụng tiền dư thông qua việc gửi tiết kiệm tại ngân hàng để tăng hiệu quả sử dụng vốn.

## 8/ Về đầu tư

Căn cứ vào yêu cầu và nhiệm vụ, năm 2024 cần đầu tư các hạng mục như sau:

- Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt và tư vấn lập hồ sơ xin giấy phép môi trường để đáp ứng yêu cầu.
- Hệ thống đường ống nước và bơm cứu nước hỏa thay thế hệ thống cũ đã xuống cấp để đáp ứng yêu cầu về PCCC,
- Tủ phóng điện kiểm tra thử nghiệm các chế độ của Pin nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn của khách hàng xuất khẩu.

### Phần thứ 3

## HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY LIÊN DOANH (VNGP)

Theo báo cáo của Công ty TNHH Pin GP Việt Nam:

### 1/ Kết quả SXKD cho năm tài chính 2023-2024 (Kết thúc ngày 31/3/2024) ước tính:

- Doanh thu: 324 tỷ đồng.
- Tổng nguyên giá tài sản cố định: 249 tỷ đồng, Khấu hao lũy kế 93,3 tỷ đồng.
- Lợi nhuận tạo ra : 4,8 tỷ đồng
- Lỗ lũy kế: 91,8 tỷ đồng (báo cáo kiểm toán)

#### 1.1/ Thuận lợi:

- + Giá kềm giảm, đồng Nhân dân tệ mất giá cũng giúp giá các NVL khác giảm theo.
- + Sản lượng tăng khoảng 11% so với năm 2022.
- + Chi phí logistic đã trở lại bình thường so với trước thời kỳ Covid-19.
- + Số lượng lao động ổn định, tỷ lệ luân chuyển nhân viên thấp.

#### 1.2/ Khó khăn:

- + Bị ảnh hưởng bởi sự bất ổn của thị trường toàn cầu do chiến tranh, nhu cầu yếu do lạm phát.



+ Chi phí lãi vay cao .

**2/ Kế hoạch đến năm 2024:**

- Sản lượng: 341,2 triệu viên Pin, tăng 19% so với năm 2023.
- Doanh thu: 372 tỷ đồng tăng 15% so với năm 2023.
- Lợi nhuận: 13,4 tỷ đồng.
- Lũy kế 78,4 tỷ đồng.
- Nhân sự: Số lượng nhân viên hiện tại: 187 người trong nước và 1 người nước ngoài.

2.1/ Thuận lợi

+ Khoản vay của Công ty Mẹ được vốn hóa nên dòng tiền lành mạnh hơn và giảm được lãi vay.

2.2/ Khó khăn

+ Sản lượng không ổn định do tình hình thị trường không chắc chắn.

+ Thách thức khi chuyển đổi sang sản phẩm Pin kềm không chỉ cho tất cả khách hàng.

➤ *Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.*

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông,
- HĐQT, BKS,
- Lưu HC, Thư ký Cty.

**GIÁM ĐỐC**  
**CÔNG TY**  
**CỔ PHẦN**  
**PIN HÀ NỘI**  
*Nguyễn Thanh Hùng*  
**Nguyễn Thanh Hùng**





**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi : *Quý các cổ đông*

**Tình hình đặc điểm chung**

Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2023 tiếp tục có xu hướng phục hồi và phát triển, lạm phát ở trong tầm kiểm soát, GDP ước tính tăng trưởng 5,05% so với năm trước.

Đối với Công ty cổ phần Pin Hà Nội luôn theo dõi, nắm bắt tình hình chung để cân đối điều hành SXKD đạt mục tiêu đề ra.

***Về thuận lợi:***

Sản phẩm của Công ty đã có thương hiệu trên thị trường, đội ngũ người lao động có tay nghề và ổn định, có hệ thống đại lý phân phối từ bắc đến Nam gần bó nhiều năm với Công ty, có các nhà cung cấp vật tư đáng tin cậy.

Giá bán các loại sản phẩm hợp lý được người tiêu dùng chấp nhận, có sự hợp tác của Tập đoàn GP mở ra thị trường nước ngoài để tiêu thụ pin xuất khẩu.

Trong năm 2023 giá đầu vào vật tư chính, phụ đa số giảm và ổn định so với năm 2022.

Nhà nước đã có những cơ chế mở, chính sách thông thoáng cho doanh nghiệp như môi trường kinh doanh, thủ tục hành chính được cải thiện, hỗ trợ giảm thuế, chính sách đối với người Lao động cũng được quan tâm hơn.

***Về khó khăn:***

Sau đại dịch Covid-19 vẫn còn ảnh hưởng nặng nề, do kinh tế suy thoái tuy nhiên cả hệ thống chính trị đã vào cuộc tìm mọi biện pháp để tháo gỡ khó khăn nhằm ổn định và phục hồi nền kinh tế, nhưng sự tăng trưởng chậm đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến việc làm, thu nhập của người lao động, đời sống người dân khó khăn dẫn đến nhu cầu tiêu dùng trên thị trường giảm trong đó có sản phẩm Pin Con Thỏ.

Sản phẩm tiêu thụ trên thị trường phải chịu sự cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm Pin cùng loại, sản phẩm pin R20 ngày càng giảm do có thiết bị đèn sạc thay thế.

***Với những thuận lợi và khó khăn nêu trên, Công ty đã đề ra các biện pháp, quyết tâm phấn đấu đạt được mục tiêu Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đã thông qua.***

**Phần thứ 1: Tổng kết công tác giám sát của Ban kiểm soát năm 2023.**

**I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023.**

Căn cứ vào điều 38 Điều lệ Công ty, căn cứ vào quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.



Các thành viên BKS luôn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, thường xuyên trao đổi, góp ý kiến về trưởng ban để tổng hợp.

Hoạt động của Ban kiểm soát mỗi quý tổ chức họp một lần nhằm đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành các quy định về pháp luật, Điều lệ Công ty, phiên họp cuối năm nhằm tổng kết phân tích, đánh giá toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác điều hành trong năm, kết quả kiểm tra, kiểm soát được gửi biên bản thông báo đến HĐQT, Ban Điều hành theo quy định.

Tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT và trực tiếp đóng góp ý kiến.

Ban kiểm soát hoạt động độc lập và luôn phối hợp với HĐQT, Ban điều hành, các phòng ban nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ được giao.

Ban kiểm soát luôn được Công ty cung cấp thông tin, tài liệu chính xác, kịp thời để phục vụ việc kiểm tra, kiểm soát.

Căn cứ quyền hạn, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định trong Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát có trách nhiệm giám sát tình hình tài chính của Công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, giám đốc và người quản lý khác.

Chịu trách nhiệm trước cổ đông về sự giám sát của mình.

## **II. Thù lao BKS (bao gồm thù lao cố định, thù lao làm việc theo thực tế và lương) năm 2023.**

- Bà Nguyễn Thị Thanh Hải - Trưởng ban kiểm soát 99,3 triệu đồng.
- Ông Huỳnh Tín Đình - Thành viên ban kiểm soát 106,5 triệu đồng.
- Ông Nguyễn Thanh Đức - Thành viên ban kiểm soát 321,5 triệu đồng.

## **III. Kiểm soát tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.**

### **1. Kết quả đạt được các chỉ tiêu như sau:**

- **Về sản lượng sản xuất pin các loại đạt:** 338,103 triệu viên các loại giảm 25,780 triệu viên, tương đương giảm 7,08 % so với cùng kỳ năm 2022.
- **Về sản lượng tiêu thụ Pin các loại đạt:** 327,916 triệu viên các loại giảm 35,554 triệu viên, tương đương giảm 9,78 % so với cùng kỳ năm 2022, giảm 57,91 triệu viên, tương đương giảm 15% so với NQĐHČĐ năm 2023, giảm 9,229 triệu viên, tương đương giảm 2,74% so với kế hoạch điều chỉnh của HĐQT.
- **Doanh thu thực hiện đạt:** 432,058 tỷ đồng giảm 42,337 tỷ đồng, tương đương giảm 8,92% so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó doanh thu bán pin thành phẩm đạt 391,751 tỷ giảm 24,935 tỷ tương đương giảm 3,06% so với kế hoạch điều chỉnh của HĐQT).
- **Lợi nhuận trước thuế đạt:** 63,943 tỷ đồng, tăng 17,785 tỷ đồng, tương đương tăng 38,5% so với cùng kỳ năm 2022, tăng 48% so với NQ ĐHČĐ năm 2023, giảm 4,27% so với kế hoạch điều chỉnh.
- **Chi phí thuế TNDN phải nộp** trong năm 20% lợi nhuận trước thuế 12,9 tỷ đồng, tăng 3,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.
- **Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2023:** 72,539 tỷ đồng không tăng, giảm so với năm 2022.
- **Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023:** 146,7 tỷ đồng, tăng 21,311 tỷ đồng so với năm 2022.



- **Thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà Nước:** 34,302 tỷ đồng tăng 7,115 tỷ đồng, tương đương tăng 26,16% so với cùng kỳ năm 2022.
- **Thuế và các khoản đã nộp ngân sách Nhà nước:** 32,467 tỷ đồng tăng 7,961 tỷ đồng, tương đương tăng 32,48% so với năm 2022.
- **Thuế và các khoản còn phải nộp Ngân sách Nhà nước: 5,912 tỷ đồng .**

## **2. Kiểm soát việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước và các quy chế hoạt động của Công ty.**

- Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh chế độ chính sách của Nhà nước và các quy chế hoạt động của Công ty.
- Chấp hành chế độ kế toán, ghi chép, lưu giữ sổ sách ,chứng từ và lập báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng và năm đúng thời hạn quy định.
- Chuẩn mực và chế độ kế toán: Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư 200/2014/TT-BTC và thông tư 53/2016/TT-BTC áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Thực hiện việc kê khai các loại thuế và nộp thuế đầy đủ, đúng thời gian quy định theo pháp luật.
- Công ty luôn theo dõi, cập nhật chế độ ,chính sách mới về các loại thuế ,bảo hiểm.. để áp dụng kịp thời như giảm 2% thuế GTGT,tăng tiền thuê đất ,tăng chi phí bảo hiểm..

## **3. Kiểm soát Báo cáo tài chính năm 2023.**

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán độc lập AASC thực hiện phản ánh khách quan, trung thực, hợp lý với tình hình tài chính của Công ty.

Công ty lập và trình bày các báo cáo tài chính dựa trên nguyên tắc tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập báo cáo tài chính năm 2023.

Báo cáo tài chính phản ánh đầy đủ số liệu chi tiết và tổng hợp tại thời điểm ngày 31/12/2023.

Số liệu các chỉ tiêu trình bày trong bảng Cân đối kế toán là khách quan, trung thực trên mọi khía cạnh, tổng tài sản bằng tổng nguồn vốn tại ngày kết thúc năm tài chính là 173,378 tỷ tăng 26,3 tỷ so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó quỹ đầu tư phát triển tăng 10,084 tỷ, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng 11,226 tỷ, nợ phải trả cho khách hàng và nhà nước tăng 5 tỷ).

Tổng tài sản tăng 26,3 tỷ: Trong đó tăng TSCĐ trong năm 3,081 tỷ, hàng tồn kho tăng 22.9 tỷ, tiền gửi tiết kiệm tăng 21 tỷ, tài sản ngắn hạn khác tăng 1,026 tỷ, tài sản dài hạn khác tăng 206 triệu.

Các khoản giảm như tiền mặt và tiền gửi ngân hàng giảm 5,5 tỷ, các khoản phải thu ngắn hạn giảm 10,420 tỷ, các khoản phải thu dài hạn giảm 2,7 tỷ do trích dự phòng đầu tư tài chính dài hạn vào GP tăng 1,775 tỷ, khấu hao tăng làm giảm tài sản 4,193 tỷ.



Kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh đầy đủ, chính xác các chỉ tiêu về doanh thu, chi phí và lợi nhuận, luồng lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan.

#### **4. Kiểm soát việc thực hiện quy chế mua bán vật tư, tài sản.**

Trong năm Công ty chủ yếu ký hợp đồng mua, bán vật tư với các khách hàng truyền thống, đáng tin cậy, lựa chọn giá cả và chất lượng trước khi ký hợp đồng, lựa chọn phương thức và đồng tiền thanh toán hợp lý nhất nhằm đạt hiệu quả.

Các loại vật liệu chính, phụ mua vào sản xuất 100% đảm bảo chất lượng và chi phí hợp lý.

Định kỳ sáu tháng một lần Công ty tham gia đấu giá kẽm thỏi theo quy định với Công ty cổ phần kim loại màu Thái Nguyên để mua kẽm thỏi với số lượng theo phương án sản xuất và giá cả hợp lý để chủ động sản xuất trong kỳ.

Thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, Công ty đã đầu tư tăng tài sản cố định tổng giá trị 3,081 tỷ đồng bao gồm: Máy dập nhôm, dây chuyền sản xuất pin thành phẩm R6.

Và ngoài ra Công ty đầu tư thêm thiết bị tường lửa Fortigate (để bảo vệ hệ thống mạng nội bộ), máy tra đáy giếng pin nhôm R6, bản quyền phần mềm thiết kế.

#### **5. Kiểm soát các loại chi phí:**

Công ty đã xây dựng định mức vật tư, đơn giá tiền lương cho từng công đoạn sản phẩm, sắp xếp lao động cho các dây chuyền từng phân xưởng, định biên lao động cho từng phòng ban, phân xưởng hợp lý.

Để đạt được hiệu quả Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra Công ty tổ chức các cuộc họp với cán bộ chủ chốt, tổ chức Hội nghị người Lao động nhằm triển khai mục tiêu, kế hoạch thực hiện đến từng người lao động.

Ngoài ra Công ty còn có hệ thống hoạt động của tổ chức Công đoàn để động viên, chăm lo cho Người lao động cả về vật chất và tinh thần như tặng quà sinh nhật, thăm hỏi NLD khi ốm đau...

##### **a) Về chi phí tiền lương.**

Công ty xây dựng đơn giá tiền lương cho từng loại sản phẩm, nguồn tiền lương trích vào chi phí tương ứng với sản lượng hoàn thành nhập kho, tổng quỹ lương năm 2023 là 39,175 tỷ đồng (bao gồm tiền lương sản xuất pin và tiền lương gia công kẽm đồng xu bán cho Công ty TNHH Pin GP) tăng 859 triệu đồng so với năm 2022 do yếu tố tăng đơn giá tiền lương.

Về thu nhập của người lao động dựa trên cơ sở nguồn tiền lương và nguồn com công nghiệp trích vào giá thành để phân phối cho NLD theo quy chế trả lương quy định tại hợp đồng lao động và thỏa ước lao động tập thể.

Thu nhập bình quân trả cho người lao động trong năm 2023 là 12,6 triệu đồng /người/tháng (bao gồm tiền lương và com công nghiệp), tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2022.



Số dư quỹ tiền lương tại ngày 31/12/2023 là 6,439 tỷ đồng đúng quy định được phép để lại tối đa không quá 17% tổng quỹ lương hàng năm.

**b) Chi phí vật liệu chính.**

Giá xuất dùng vào sản xuất đa số giảm nhất là kẽm thời, MuộiAxetylen, MnO<sub>2</sub> thiên nhiên, MnO<sub>2</sub> điện giải do giá nhập năm nay giảm so với năm 2022, đó là một trong nguyên nhân khách quan đã mang lại hiệu quả cao trong năm 2023.

**c) Các loại vật liệu phụ.**

Giá các loại vật tư phụ tương đối ổn định, một số tăng, giảm nhẹ như nhóm nhãn tốp tăng 4,6 %, nhóm hộp tá, hộp tương ổn định và giảm nhẹ so với cùng kỳ năm 2022.

**d) Chi phí QLDN tăng 1,447 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 trong đó:**

Chi phí nhân công tăng 355 triệu, tiền thuê đất tăng 611 triệu do Nhà nước tăng giá, chi phí khác bằng tiền tăng 476,8 triệu, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 208,2 triệu, chi phí sử dụng xe con, bảo hiểm tài sản, chi phí không giảm trừ thuế TNDN giảm 204 triệu đồng.

**e) Chi phí bán hàng giảm 81 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2022 trong đó:**

Chi phí sử dụng xe con giảm 287,5 triệu, chi phí khấu TSCĐ giảm 111,2 triệu, chi phí nhân viên giảm 57 triệu, chi phí khuyến mại hiện vật tăng 138 triệu, chi phí bằng tiền khác tăng 328 triệu, các chi phí khác giảm 91,3 triệu, chủ yếu chi phí quảng cáo tăng để mở mã siêu thị, thuê gian hàng và đầu tư tủ kính, kệ, in tờ rơi, phong bạt... còn các chi phí khác giảm. Khuyến mại hiện vật tăng do có chủ trương khuyến mại ở các vùng có pin cùng loại cạnh tranh.

**h) Chi phí tài chính tăng 1,422 tỷ so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu do trích dự phòng đầu tư tài chính vào Công ty TNHH GP Việt Nam tăng 1,775 tỷ, lãi vay ngân hàng giảm 220 triệu, chênh lệch tỷ giá giảm 71 triệu...**

## **6. Về sử dụng vốn**

Căn cứ số liệu kiểm tra kiểm soát cuối kỳ ngày 31/12/2023 có giá trị vật tư, hàng hóa, thành phẩm, bán thành phẩm, phụ tùng... tồn kho 86,8 tỷ tăng 22,9 tỷ so với cuối năm 2022 (trong đó kẽm thời tồn tăng 317 tấn bằng 19,56 tỷ, MnO<sub>2</sub>ĐG tăng 82,6 tấn, MuộiAxetylen tăng 13 tấn, Giấy tấm hồ các loại tăng 14,7 tấn...) là những vật tư giữ trữ tăng, nguyên nhân Công ty cân đối cho sản lượng sáu tháng cuối năm và Công ty có chủ trương tăng lượng tồn kho gối đầu năm 2024.

Kẽm gia công đồng xu chưa giao hết cho Công ty TNHH GP Việt nam cũng dẫn đến tồn kho cao.

Thành phẩm tồn kho tăng 9,863 triệu viên pin các loại làm tăng giá trị tồn kho 7,3 tỷ so với cuối năm 2022, nguyên nhân thị trường tiêu thụ chậm, ngoài ra Công ty còn có chủ trương dự trữ sản lượng đầu năm 2024.

Bán hàng thu hồi công nợ nhanh, số dư công nợ giảm 5,6 tỷ so với cuối năm 2022 dẫn đến không phải vay vốn ngân hàng còn có tiền nhàn rỗi đem gửi ngân hàng phát sinh lãi tăng hiệu quả.

## **7. Về công tác bán hàng.**



Công ty xây dựng và ban hành quy chế bán hàng áp dụng cho tất cả các đại lý khắp các vùng miền trên toàn quốc nhằm công khai về quyền lợi và nghĩa vụ cho hệ thống đại lý để từ đó các đại lý lập kế hoạch thực hiện nhằm đạt và vượt mức sản lượng Công ty giao.

Công ty xây dựng và duy trì đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, cung ứng hàng đều đặn đến các đại lý, phân công cán bộ phụ trách theo từng địa bàn, không ngừng chăm lo cho hệ thống phân phối ở các đại lý tốt hơn, chi trả các quyền lợi cho đại lý theo quy chế đầy đủ, kịp thời.

Thường xuyên đối chiếu công nợ với khách hàng, đơn đốc việc thanh toán tiền hàng tương đối tốt.

Số dư công nợ phải thu đến ngày 31/12/2023 là 11,7 tỷ đồng, giảm 5,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.

Đại đa số các đại lý nhận hàng và thanh toán đúng thời hạn quy định, tuy nhiên những ngày cuối tháng các đại lý nhận hàng nhiều hơn để đảm bảo hoàn thành kế hoạch nên số dư công nợ cao hơn quy định và sau đó lại thanh toán bình thường, đáng lưu ý thị trường xuất khẩu qua GP tiến độ thanh toán vẫn chậm những lô hàng nhận từ tháng 11 và tháng 12/2023 thanh toán rất chậm ( từ lúc nhận hàng đến ngày ngân hàng báo có là 68 ngày, theo quy định 45 ngày là phải thanh toán, vượt 23 ngày mà mỗi lô hàng là hơn 1 tỷ ).

Những đại lý trước đây có số dư công nợ cao nay Công ty đã có quy định riêng cho từng đại lý cho nên các đại lý phấn đấu giảm dư nợ kết quả Công ty TNHH Tiến Cúc giảm 670 triệu, Vũ Văn Nam giảm 200 triệu, Nguyễn Thị Cúc giảm 130 triệu... so với cuối năm 2022.

Trong năm sản lượng tiêu thụ giảm 35,554 triệu viên pin các loại, doanh thu giảm 42,337 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.

#### **8. Đối với Chi nhánh TP Hồ Chí Minh**

Công ty đã ban hành Quyết định giao nhiệm vụ cụ thể cho Chi nhánh, Chi nhánh có nhiệm vụ tổ chức quản lý, triển khai các hoạt động của Chi nhánh nhằm quảng bá thương hiệu pin “Con Thỏ” và phối hợp tiêu thụ pin GP trên địa bàn TP Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

Khảo sát và tìm kiếm khách hàng tiềm năng ở Campuchia để xuất khẩu.

Từ 01/07/2023 Chi nhánh thực hiện theo quy chế mới, căn cứ vào giá thành sản xuất để ấn định giá bán cho Chi nhánh, Chi nhánh tự xây dựng giá bán cho từng loại sản phẩm phù hợp với thị trường, điều tiết chính sách bán hàng và đối tượng khách hàng.

Doanh thu bán hàng phải đảm bảo bù đắp toàn bộ chi phí bao gồm: Giá vốn, chi phí bán hàng và trang trải các chi phí nhân viên, tiền thuê nhà, điện thoại, chi phí khác bằng tiền...

#### **Kết quả thực hiện năm 2023 :**

Tổng số pin tiêu thụ đạt 7,050 triệu viên, giảm 2,045 triệu viên, tương đương giảm 22,48% so với cùng kỳ năm 2022 trong đó:

Sản lượng tiêu thụ pin thành phẩm nội địa 6,858 triệu viên pin các loại giảm 2,035 triệu viên pin các loại tương đương giảm 22,9% so với cùng kỳ năm 2022.



Pin Nhập khẩu GP tiêu thụ 192,4 nghìn vĩ pin các loại giảm 9,2 nghìn vĩ pin các loại tương đương giảm 4,6% so với cùng kỳ năm 2022.

Doanh thu thực hiện đạt 11,017 tỷ đồng giảm 2,4 tỷ đồng so với năm 2022, lợi nhuận đạt 210,5 triệu đồng giảm 605,9 triệu đồng, nguyên nhân từ 01/07/2023 Chi Nhánh thực hiện quy chế mới Công ty không bao cấp các chi phí nhân viên quản lý, tiền thuê nhà, điện thoại, chi phí khác...

Công nợ phải thu cuối kỳ 31/12/2023 là 790 triệu đồng, giảm 77.6 triệu đồng, do sản lượng và doanh thu giảm.

Nhận xét: Công ty đã thay đổi phương thức hoạt động cho Chi Nhánh nhưng kết quả thực hiện vẫn không đạt khi sản lượng và doanh thu giảm hơn năm trước.

### **9. Việc phân chia lợi nhuận.**

Căn cứ Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ được quy định trong Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông tham gia thảo luận và biểu quyết thông qua để làm căn cứ thực hiện.

Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2023 đạt được lợi nhuận trước thuế là 63,9 tỷ đồng, trừ thuế TNDN 12,9 tỷ, còn lại 51 tỷ HĐQT sẽ trình phương án phân phối lợi nhuận tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.

Căn cứ vào lãi thực tế phát sinh năm 2023, căn cứ Điều lệ Công ty HĐQT dự kiến trình ĐHĐCĐ chi cổ tức là 50% trên vốn điều lệ, đã tạm ứng 30% chi vào tháng 11/2023.

### **10. Việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT.**

Với những thuận lợi và khó khăn như đã nêu ở phần đầu, HĐQT luôn luôn tìm hiểu, nắm bắt tình hình biến động kinh tế thị trường, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ để triển khai thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt kết quả cao nhất.

Chủ tịch HĐQT luôn luôn giám sát, chỉ đạo Giám đốc, Ban Giám đốc và những người quản lý khác trong điều hành nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.

Việc quản lý, điều hành hoạt động SXKD của BGD luôn luôn tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ Công ty, NQ đại hội cổ đông.

Ban giám đốc luôn chủ động điều hành Công ty trong phạm vi, quyền hạn được giao, những vấn đề vượt quá thẩm quyền đều xin ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT.

Dưới sự chỉ của HĐQT, Ban Giám đốc luôn chủ động nắm bắt giá cả thị trường để ký hợp đồng mua vật tư nhập khẩu, vật tư trong nước đảm bảo tiến độ sản xuất.

Các thành viên HĐQT luôn phối kết hợp với nhau để điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, trên nguyên tắc tuân thủ pháp luật và điều lệ Công ty.

HĐQT duy trì họp mỗi tháng một phiên nhằm đánh giá, nhận xét tình hình thực hiện nhiệm vụ của tháng trước tìm ra những tồn tại, yếu kém để khắc phục.

Ban Giám đốc thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh cùng với tập thể cán bộ và người Lao động trong Công ty đã phấn đấu đạt hiệu quả cao, nhưng sản lượng sản xuất và tiêu thụ giảm, doanh thu giảm so với năm 2022 cụ thể:



- Sản lượng sản xuất giảm 25,780 triệu viên pin các loại, tương đương giảm 7,08% với cùng kỳ năm 2022.

- Sản lượng tiêu thụ năm 2022 giảm 35,554 triệu viên pin các loại, giảm 9,78% so với năm 2022 (trong đó Pin con thỏ các loại giảm 16,308 triệu viên, pin xuất khẩu qua GP giảm 20,985 triệu viên, xuất khẩu tại chỗ tăng 1,739 triệu viên).

Nguyên nhân do tình hình suy thoái kinh tế sau Đại dịch Covid-19 trên diện rộng có tác động làm giảm sức mua tất cả các mặt hàng nói chung trong đó có pin “Con Thỏ”, pin xuất khẩu qua GP không đạt mục tiêu đã đề ra do phía GP chưa cùng cố và phát triển được thị trường.

Doanh thu giảm 42,337 tỷ đồng so với năm 2022, nguyên nhân do sản lượng tiêu thụ giảm và tiền gia công kẽm đồng xu bán cho Công ty TNHH Pin GP giảm.

Lợi nhuận trước thuế tăng 17,78 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022, nguyên nhân:

- Lợi nhuận đạt kết quả cao chủ yếu do giá kẽm thỏi giảm 22,4%, Muội giảm 16,2%, MnO<sub>2</sub> thiên nhiên, MnO<sub>2</sub> điện giải... giảm so với năm 2022.

- Sử dụng vốn hiệu quả, lãi tiền gửi tăng được 2 tỷ so với cùng kỳ 2022.

#### **VI. Ý kiến của các cổ đông.**

Trong năm Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến phản ánh gì về tình hình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **Phần thứ 2. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 .**

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2019.

Căn cứ các thông tư, nghị định hướng dẫn.

Căn cứ Điều lệ Công ty, quy chế nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Ban kiểm soát đã xây dựng quy chế hoạt động của Ban kiểm soát mỗi năm tổ chức họp ít nhất hai lần để thực hiện nhiệm vụ xuyên suốt nhiệm kỳ.

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát gồm 7 chương, 22 điều là căn cứ và xuyên suốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mỗi một thành viên Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát có 3 thành viên (gồm một trưởng ban và hai thành viên).

Có sự phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên đảm nhiệm.

Phương thức hoạt động của Ban kiểm soát làm việc theo nguyên tắc tập thể, chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát trước cổ đông, trước pháp luật.

Luôn luôn tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Thực hiện quyền và nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty.

Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông, không lạm dụng địa vị, chức vụ sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.



Thực hiện việc giám sát tình hình tài chính của Công ty, giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty.

Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cần trọng quản lý, điều hành Công ty.

Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động Giám sát của mình.

Thẩm định các báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, trình báo cáo thẩm định tại Đại hội đồng cổ đông thường niên...

Ban kiểm soát có quyền đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty.

Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị đầy đủ và trực tiếp đóng góp ý kiến.

*Trên đây là những nội dung, kết quả, kiểm tra, kiểm soát, Ban kiểm soát đã báo cáo trước HĐQT, Đại hội đồng cổ đông, xin cảm ơn quý các cổ đông đã lắng nghe.*

*Thay mặt BKS chúc Đại hội thành công, chúc quý vị cổ đông mạnh khỏe và thành công.*

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



**Nguyễn Thị Thanh Hải**



Số: 01/2024/TTr-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH****“Về phân phối lợi nhuận năm 2023”****Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên công ty cổ phần Pin Hà nội.**

- Căn cứ Nghị quyết 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ của Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Pin Hà Nội ngày 21 tháng 4 năm 2023
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023;
- Căn cứ quy định tại điều lệ của công ty.

Hội đồng quản trị công ty trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 để Đại hội xem xét và quyết định.

**Phương án phân chia lợi nhuận năm 2023  
của công ty CP Pin Hà nội****I/ Phần số liệu:**

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Giá trị ( đồng )
1	<b>Vốn điều lệ</b>		<b>72.539.110.000</b>
	Trong đó: Vốn nhà nước	2	1.445.330.000
	Vốn của cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài	49	35.543.330.000
	Vốn của cổ đông khác còn lại	49	35.550.450.000
2	<b>Tổng doanh thu</b>		<b>435.659.287.772</b>
3	<b>Tổng chi phí</b>		<b>371.716.215.677</b>
4	<b>Tổng lợi nhuận</b>		<b>63.943.072.095</b>
5	<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>		<b>12.903.435.969</b>
6	<b>Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2023</b>		<b>51.039.636.126</b>
7	<b>Lợi nhuận năm 2022 để lại</b>		<b>7.251.056.685</b>
8	<b>Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2023</b>	<b>100%</b>	<b>58.290.692.811</b>
8.1	Trích quỹ đầu tư phát triển (26.98 % lợi nhuận sau thuế)	23.62	13.770.081.126
8.2	Trích quỹ phúc lợi, khen thưởng	1.72	1.000.000.000
8.3	Chi cổ tức năm 2023 ( 50% vốn điều lệ)	62.22	36.269.555.000
	Đã tạm ứng lần 1 T11/2023 (30% VDL)	37.33	21.761.733.000
	Chi trả cổ tức lần 2 năm 2023(20% VDL)	24.89	14.507.822.000
8.4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối (10%VDL)	12.44	7.251.056.685



**II/ Giải trình:**

Căn cứ tổng lợi nhuận được phân phối năm 2023, HĐQT đề nghị đại hội cổ đông quyết định chia cổ tức năm 2023 bằng tiền là **36.269.555.000 đồng tương đương 50% vốn điều lệ**; Trong đó đã tạm ứng đợt I trong tháng 11 năm 2023 là 30%, và **chi trả cổ tức đợt II là 20%**

Trích Quỹ Đầu tư phát triển: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 50 Điều lệ công ty: được trích tối đa 30 % lợi nhuận sau thuế để phục vụ cho công tác đầu tư phát triển công ty, HĐQT đề nghị đại hội cho phép trích 26.98 % lợi nhuận sau thuế năm 2023 là: **13,770 tỷ đồng**. Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua, số dư lũy kế đạt: **50,403 tỷ đồng** (tương đương 69,484 % vốn điều lệ).

Quỹ khen thưởng và phúc lợi: HĐQT đề nghị đại hội cho phép trích **1.000.000.000 đồng**, tương đương 1,72% tổng lợi nhuận được phân phối để thưởng động viên các CBCNV có thành tích xuất sắc trong sản xuất kinh doanh, giải quyết các vấn đề xã hội, thăm hỏi động viên CBCNV hiện tại cũng như đã nghỉ hưu của công ty.

Lợi nhuận đề nghị để lại chưa phân phối là **7,251 tỷ đồng** tương ứng với 10 % vốn điều lệ. Mục đích sử dụng: Ổn định cổ tức cho các năm sau.

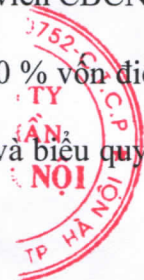
Trên cơ sở số liệu và giải trình trên của HĐQT, đề nghị đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ Tịch**



**Phạm Văn Nghĩa**





Số: 02 /2024/TTr-DHĐCĐ

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
V/v: Đầu tư năm 2024

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

Căn cứ vào các yêu cầu của Luật Môi trường, công tác PCCC và nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024 cũng như các năm tiếp theo.

**Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông về việc đầu tư các hạng mục sau:**

**I/ Xin cấp giấy phép môi trường**

**1/ Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt**

1.1/ Mục đích, nhu cầu đầu tư: Đáp ứng yêu cầu của Luật Môi trường.

1.2/ Công suất và công nghệ xử lý:

- Công suất: 50 m3/ngày đêm.
- Công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt: Theo công nghệ xử lý sinh học.
- Giá trị đầu tư Hệ thống XLNTSH dự kiến: 1,3 tỷ đồng.

**2/ Lập hồ sơ xin giấy phép môi trường**

2.1/ Công ty sẽ cố gắng tự làm, trường hợp không thể tự làm được thì sẽ thuê đơn vị tư vấn.

2.2/ Trong trường hợp phải thuê đơn vị tư vấn hồ sơ xin cấp giấy phép môi trường kính đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT xem xét phê duyệt chi phí thuê tư vấn.

**II/ Hệ thống đường ống nước và bơm nước cứu hỏa để đáp ứng yêu cầu về PCCC**

1/ Mục đích, nhu cầu đầu tư: Thay thế hệ thống đường ống nước và bơm cứu hỏa cũ đã xuống cấp và hết khấu hao để đáp ứng yêu cầu của công tác phòng cháy chữa cháy.

2/ Giá trị đầu tư dự kiến: 350 triệu đồng.

3/ Công ty tự thiết kế và lắp đặt.

**III/ Tủ phóng điện kiểm tra thử nghiệm các chế độ của Pin**

1/ Mục đích, nhu cầu đầu tư: Phục vụ nghiên cứu phát triển sản phẩm và đáp ứng các tiêu chuẩn của khách hàng.

2/ Giá trị đầu tư dự kiến: 200 triệu đồng.

3/ Tên nhà cung cấp: Suzhou Ee – Share Electronic Co., Ltd Trung Quốc.

- HĐQT xin trình với ĐH xem xét, phê duyệt và thông qua kế hoạch đầu tư từ nguồn vốn tự có của Công ty; Đồng thời ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm đầu tư, đàm phán giá cũng như các vấn đề có liên quan nhằm đáp ứng yêu cầu.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu HC, Thư ký CTy

T/M HĐQT  
Chủ tịch

CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
PIN HÀ NỘI

H. THANH TRÌ - TP. HÀ NỘI

Phạm Văn Nghĩa



CÔNG TY CỔ PHẦN  
PIN HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2024/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2022-2027

*Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty CP Pin Hà Nội.*

- Căn cứ khoản 7, điều 26 Điều lệ Công ty cổ phần Pin Hà Nội thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 29 tháng 04 năm 2021;
- Căn cứ Hợp đồng mua bán cổ phần giữa Công ty cổ phần Pin Hà Nội và GP Batteries International Limited ký ngày 23 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ đơn từ nhiệm ký ngày 04 tháng 06 năm 2023 của ông Yarmarlu Prasad Tantry - Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Pin Hà Nội nhiệm kỳ 2022-2027;
- Căn cứ Thông báo ngày 19 tháng 05 năm 2023 của GP Batteries International Limited về việc bổ nhiệm đại diện của GP Batteries International Limited tại Công ty cổ phần Pin Hà Nội;
- Căn cứ Quyết định số 04 và 05/2023/HĐQT-PHN ngày 05 tháng 6 năm 2023 của HĐQT Công ty cổ phần Pin Hà Nội về việc miễn nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT của ông Yarmarlu Prasad Tantry và tạm thời bổ nhiệm ông Lam Wai Man Edward giữ chức vụ Ủy viên HĐQT thay thế ông Yarmarlu Prasad Tantry.  
(Lý lịch trích ngang của ông Lam Wai Man Edward được thể hiện ở phiếu bầu)

HĐQT kính trình Đại hội bầu bổ sung ông Lam Wai Man Edward giữ chức vụ Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Pin Hà Nội nhiệm kỳ 2022-2027 thay thế ông Yarmarlu Prasad Tantry.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu HC, Thư ký Cty

**T/M. Hội đồng quản trị**

**Chủ tịch**



**Phạm Văn Nghĩa**



Số: 04/2024/TTr-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao của thành viên HĐQT và BKS

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

Căn cứ Điểm k Khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty CP Pin Hà Nội về quyền hạn của Đại Hội đồng cổ đông trong việc quyết định ngân sách, mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho HĐQT, BKS;

Căn cứ vào mức thù lao HĐQT, BKS hiện tại được ĐHĐCĐ thông qua năm 2017;

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao HĐQT, BKS cụ thể như sau:

**1/ Thù lao HĐQT và BKS cố định theo tháng; Dự kiến như sau:**

STT	Chức danh	Mức thù lao hiện tại/ tháng	Mức thù lao mới/ tháng
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 đồng	6.000.000 đồng
2	Trưởng Ban Kiểm soát	3.000.000 đồng	4.000.000 đồng
3	UV HĐQT	3.000.000 đồng	4.000.000 đồng
4	UV Ban Kiểm soát	2.000.000 đồng	3.000.000 đồng
5	Thư ký Công ty	2.000.000 đồng	2.000.000 đồng

- Tổng thù lao dự kiến: 504.000.000 đồng/ năm và đã bao gồm thuế Thu nhập cá nhân.

**2/ Thù lao đối với các thành viên HĐQT, BKS không hưởng lương tại Công ty tính theo ngày làm việc thực tế; Dự kiến như sau:**

STT	Chức danh	Mức thù lao hiện tại/ ngày làm việc	Mức thù lao mới/ ngày làm việc	Dự kiến thời gian làm việc bq/tháng x số người
1	Chủ tịch HĐQT	2.000.000 đồng	2.000.000 đồng	6 công
2	Trưởng BKS	1.000.000 đồng	1.500.000 đồng	7 công
3	UV HĐQT	1.000.000 đồng	1.500.000 đồng	1 công
4	UV BKS	1.500.000 đồng	1.500.000 đồng	3 công

- Tổng thù lao dự kiến: 378.000.000 đồng/ năm và không bao gồm thuế thu nhập cá nhân.

- Mức thù lao nêu trên thay thế cho các mức thù lao hiện hành đang áp dụng.

**3/ Ghi nhận vào chi phí và công bố thông tin**

Thù lao HĐQT, BKS nêu trên đây được ghi nhận vào chi phí của Công ty theo quy định của Luật Thuế Thu nhập Doanh nghiệp hiện hành.

Hàng năm, toàn bộ quyền lợi về thù lao của các thành viên HĐQT, BKS phải được công bố đầy đủ, kịp thời theo qui định của Pháp luật về Công bố thông tin.

• HĐQT xin trình với ĐH thảo luận và thông qua mức thù lao mới áp dụng từ ngày 1/1/2024.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu HC, Thư ký CTy





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PIN HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2024/TTr-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 30 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.**

- Căn cứ khoản 1 điều 56 Điều lệ Công ty quy định về Kiểm toán như sau:  
“Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các Công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị”.
- Căn cứ vào đề xuất của Ban kiểm soát, HĐQT Công ty lựa chọn Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính 2024.
- Nếu vì một lý do nào đó Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC không thể thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty, HĐQT sẽ lựa chọn Công ty kiểm toán khác thay thế trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát.
- HĐQT xin trình với ĐH thảo luận và biểu quyết thông qua.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông
- HĐQT, BKS
- Lưu HC, Thư ký Cty

**T/M HĐQT  
Chủ tịch**



**Phạm Văn Nghĩa**